

Số: 435/2021/QĐST- HNGĐ

G, ngày 28 tháng 12 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 395/2021/TLST/HNGĐ ngày 18 tháng 11 năm 2021, giữa:

- **Nguyên đơn:** *Chị Nguyễn Thị D, sinh năm 1985*; Trú tại: Thôn K, xã K, huyện G, Tp. H

- **Bị đơn:** *Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1985*; Trú tại: Thôn K, xã K, huyện G, Tp. H

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 12 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 12 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị D và anh Nguyễn Văn T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị D và anh T có một con chung là cháu Nguyễn Văn Hồng P, sinh ngày 06/11/2007. Khi ly hôn, chị D trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu P. Anh Nguyễn Văn T có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con cho chị D mỗi tháng 1.000.000 đồng (*Một triệu đồng*) kể từ tháng 01/2022 đến khi cháu Phong đủ 18 tuổi hoặc khi có yêu cầu thay đổi khác.

- Anh Nguyễn Văn T có quyền và nghĩa vụ thăm non con chung, không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thị D và anh Nguyễn Văn T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Nguyễn Thị D tự nguyện chịu cả 150.000 đồng án phí HNGĐ – ST. Anh Nguyễn Văn T phải chịu 150.000 đồng án phí cấp dưỡng nhưng chị D tự nguyện nộp thay. Số tiền tạm ứng án phí ly hôn sơ thẩm chị D đã nộp 300.000 đồng theo biên lai AA/2020/0072917 ngày 18/11/2021 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện G được trừ vào án phí ly hôn sơ thẩm và án phí cấp dưỡng

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKS huyện G;
- Chi Cục THA huyện G;
- UBND Xã K, G, H (ĐKKH 01/2007)
- Lưu hồ sơ.

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN G
Thẩm phán

Vũ Quang Long